

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**  
**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:** TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG (GENERAL PSYCHOLOGY)

**Mã số:** TLGD.003

**2. Số tín chỉ:** 02

**3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Luật hệ chính quy

**4. Phân bổ thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	12	3	0	0	15
2	13	2	0	0	15

**5. Điều kiện tiên quyết:** Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin

**6. Mục tiêu học phần**

- Kiến thức: Sinh viên hiểu được các khái niệm cơ bản và quy luật về tâm lý, ý thức cũng như các phạm trù hoạt động, giao tiếp, nhân cách làm cơ sở để học tập các học phần khác.

- Kỹ năng: Vận dụng kiến thức tâm lý học vào việc nghiên cứu, phân tích, lý giải các hiện tượng tâm lý nhằm phục vụ cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp sau này.

- Thái độ: Giáo dục ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện năng lực và phẩm chất nghề nghiệp. hoàn thiện nhân cách.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Sau khi học xong học phần sinh viên có khả năng nhận biết, phân tích các hiện tượng tâm lý người, từ đó vận dụng trong cuộc sống và rèn luyện nghiệp vụ.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Khái quát những vấn đề về tâm lý học với tư cách là một khoa học; cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lý người; sự hình thành và phát triển tâm lý – ý thức; hoạt động nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách và các thuộc tính tâm lý của nhân cách.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Về kiến thức: Sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản của nội dung chương trình môn học.

- Về các điều kiện khác: Đảm bảo thời gian học tập trên lớp, thái độ học tập nghiêm túc, nghiên cứu giáo trình và những tài liệu tham khảo khác để làm các bài tập, bài kiểm tra, ... theo quy định và yêu cầu của giảng viên. Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ, sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

- Phải tham gia học trên lớp ít nhất 80% số tiết của học phần

## 9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính

[1]. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), Nguyễn Văn Lũy, Đinh Văn Vang (2014), Giáo trình *Tâm lý học đại cương*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[2]. Lê Văn Hồng (chủ biên) Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (1997), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Kế Hào (chủ biên), Nguyễn Quang Uẩn (2004), *Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[2]. Vũ Thị Nho (chủ biên) (2003), *Tâm lý học phát triển*, NXB ĐHQG, Hà Nội.

[3]. Phan Trọng Ngọ (2005), *Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học đại cương*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[4]. Phan Trọng Ngọ (chủ biên), Dương Diệu Hoa, Nguyễn Thị Mùi, Nguyễn Nhân Ái, Bùi Thị Huyền (2005), *Bộ câu hỏi ôn tập và đánh giá kết quả học tập môn Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm*, NXB ĐHSP, Hà Nội.

[5]. Trần Trọng Thủy (chủ biên), Ngô Công Hoàn, Bùi Văn Huệ, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Quang Uẩn (2002), *Bài tập thực hành Tâm lý học*, NXB ĐHQG, Hà Nội.

[6]. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên), Trần Trọng Thủy (2004), *Tâm lý học đại cương* (Dùng cho các trường CĐSP), NXB ĐHSP, Hà Nội.

## 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần thông qua điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ học tập trên lớp, kiểm tra thường xuyên, thi học phần.

TT	Các tiêu chí đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia học trên lớp nghiêm túc - Chuẩn bị bài đầy đủ - Tích cực làm bài tập	Quan sát, điểm danh, sản phẩm học tập	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập Bản chất của hiện tượng tâm lý người; Chức năng giao tiếp; cấu trúc hoạt động; Các thuộc tính tâm lý của nhân cách; Các đặc điểm của tư duy; Các quy luật của tình cảm.	Chấm bài tập	
3	Bài kiểm tra		

	- Những vấn đề chung của tâm lý học - Các hoạt động tâm lý cơ bản	Chấm bài kiểm tra	
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

### 11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	30%	65%

### 12. Nội dung chi tiết học phần

#### CHƯƠNG 1. TÂM LÝ HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC (02 LT, 01 BT)

- 1.1. Đối tượng, nhiệm vụ, vị trí và ý nghĩa của tâm lý học
- 1.2. Bản chất, chức năng, phân loại các hiện tượng tâm lý
- 1.3. Các nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý

\* Bài tập: Bản chất của hiện tượng tâm lý người

#### CHƯƠNG 2. CƠ SỞ TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI CỦA TÂM LÝ NGƯỜI (03 LT, 01 BT)

- 2.1. Cơ sở tự nhiên
- 2.2. Cơ sở xã hội

\* Bài tập: Chức năng giao tiếp, cấu trúc hoạt động

#### CHƯƠNG 3. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TÂM LÝ, Ý THỨC (03 LT)

- 3.1. Sự hình thành và phát triển tâm lý
- 3.2. Sự hình thành và phát triển ý thức

#### CHƯƠNG 4. NHÂN CÁCH VÀ SỰ HÌNH THÀNH NHÂN CÁCH (04 LT, 01 BT)

- 4.1. Khái niệm chung về nhân cách
- 4.2. Cấu trúc của nhân cách
- 4.3. Các thuộc tính tâm lý của nhân cách
- 4.4. Sự hình thành phát triển nhân cách

\* Bài tập: Các thuộc tính tâm lý của nhân cách

#### CHƯƠNG 5. HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC (05 LT, 01 BT)

- 5.1. Nhận thức cảm tính
  - 5.1.1. Cảm giác
  - 5.1.2. Tri giác
- 5.2. Nhận thức lý tính
  - 5.2.1. Tư duy
  - 5.2.2. Tưởng tượng

\* Bài tập: Các đặc điểm của tư duy

## CHƯƠNG 6. NGÔN NGỮ VÀ TRÍ NHỚ (04 LT)

6.1. Ngôn ngữ

6.2. Trí nhớ

## CHƯƠNG 7. TÌNH CẢM VÀ Ý CHÍ ( 04 LT, 01 BT)

7.1. Tình cảm

7.2. Ý chí

\* Bài tập: Các quy luật của tình cảm

*Quảng Bình, ngày tháng năm*

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**